

phép kinh doanh xuất nhập khẩu, nghiêm trị việc buôn bán hạn ngạch, giấy phép xuất nhập khẩu và những hành vi tiêu cực khác, gây rối loạn nền kinh tế.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
ĐỖ MUỘI

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 278-CT ngày 9-10-1989 về việc giải quyết các vấn đề đối với các xí nghiệp công tư hợp doanh đã thành lập trước ngày ban hành Nghị định số 28-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng.

Chấp hành chính sách cải tạo, trong thời gian qua, các ngành, các địa phương

đã thành lập một số xí nghiệp công tư hợp doanh theo nguyên tắc định lãi hàng năm và trả dần vốn tài sản cố định đã góp của chủ tư nhân vào công tư hợp doanh.

Đến nay, các xí nghiệp công tư hợp doanh này có thể phân ra :

— Một số xí nghiệp công tư hợp doanh đã thanh toán xong vốn tài sản cố định đã góp của chủ tư nhân, đang sản xuất kinh doanh như xí nghiệp quốc doanh.

— Một số xí nghiệp công tư hợp doanh đang trả tỷ lệ vốn và lãi suất cho chủ tư nhân và chủ tư nhân vẫn chấp nhận.

— Một số xí nghiệp công tư hợp doanh đang trả tỷ lệ vốn và lãi suất cho chủ tư nhân như trước, nhưng chủ tư nhân không nhận vì thấy quá thiệt thòi do sau khi Nhà nước đổi tiền tháng 8 năm 1985 giá trị còn lại giảm xuống 10 lần, giá cả tăng vọt và đến đầu năm 1986 giá trị tài sản cố định của xí nghiệp quốc doanh được tính tăng 10 lần, còn xí nghiệp công tư hợp doanh không được tính tăng.

Để bảo đảm quyền lợi hợp pháp của các chủ tư nhân đã tham gia công tư hợp doanh từ trước đến nay, và để thực hiện Điều lệ xí nghiệp liên doanh ban hành kèm theo Nghị định số 28-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng nhằm mở rộng việc thành lập thêm các xí nghiệp liên doanh, củng cố các xí nghiệp liên doanh đã có trong đó có các xí nghiệp công tư hợp doanh, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị giải quyết các vấn đề đối với các xí nghiệp công tư hợp doanh nêu trên theo các hướng sau đây :

1. Khi tham gia xí nghiệp công tư hợp doanh, các chủ tư nhân đã thống nhất

định giá trị tài sản cố định góp vào xí nghiệp cũng như tỷ lệ trả vốn và lãi suất hàng năm. Trong quá trình sản xuất kinh doanh hơn 10 năm qua, các thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải, nhà xưởng... đã trở thành tài sản chung của xí nghiệp, được thay thế, bổ sung, sửa chữa, trang bị mới nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Vì vậy, không đặt vấn đề trả lại các thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải, nhà xưởng... đó cho chủ tư nhân mà giữ nguyên là tài sản cố định của xí nghiệp để tiếp tục sản xuất kinh doanh.

2. Các xí nghiệp công tư hợp doanh đã thanh toán xong vốn tài sản cố định đã góp và lãi hàng năm cho chủ tư nhân và xí nghiệp đang sản xuất kinh doanh như xí nghiệp quốc doanh thì hoạt động theo Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh đã được Nhà nước ban hành. Quyền lợi của chủ tư nhân nếu còn mặt nào phải giải quyết (như tiếp nhận chủ tư nhân hay con em họ vào làm ở xí nghiệp) theo Điều lệ xí nghiệp công tư hợp doanh của từng ngành, thì Bộ chủ quản và Ủy ban Nhân dân địa phương hướng dẫn đề xí nghiệp giải quyết cụ thể, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của họ.

3. Các xí nghiệp công tư hợp doanh đang trả tỷ lệ vốn và lãi suất cho chủ tư nhân như trước đây, cần đánh giá lại giá trị tài sản cố định còn lại của xí nghiệp, trong đó có phần của chủ tư nhân đã góp trước đây. Việc đánh giá lại giá trị tài sản cố định còn lại của xí nghiệp theo sự hướng dẫn của Ban chỉ đạo kiểm kê trung ương lần này. Trên cơ sở đánh giá lại giá trị tài sản cố định còn lại của xí nghiệp trong đó có vốn của chủ tư nhân còn lại

để trả cho chủ tư nhân chưa nhận từ tháng 9 năm 1985 trở lại đây. Xí nghiệp dùng nguồn vốn của mình để trang trải khoản chi trả này, ngân sách Nhà nước không cấp thêm. Trường hợp đặc biệt, không đủ vốn để trả lại, xí nghiệp được vay vốn Ngân hàng hoặc bán một phần tài sản cố định của mình để trang trải.

4. Sau khi đánh giá lại giá trị tài sản cố định còn lại đến nay, chủ tư nhân có thể giải quyết số tài sản cố định đó theo các hướng sau đây :

— Lấy giá trị tài sản cố định còn lại của mình làm vốn cổ phần góp vào xí nghiệp để chia lãi, theo Điều lệ xí nghiệp liên doanh ban hành kèm theo Nghị định số 28-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng.

— Rút giá trị tài sản cố định còn lại của mình khỏi xí nghiệp công tư hợp doanh. Trong trường hợp này, xí nghiệp và chủ tư nhân phải bàn bạc thỏa thuận về hình thức và thời gian rút vốn khỏi xí nghiệp để vừa bảo đảm quyền của chủ tư nhân, vừa bảo đảm không làm ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của xí nghiệp.

5. Căn cứ vào đặc điểm các xí nghiệp công tư hợp doanh thuộc từng ngành, từng địa phương, các Bộ và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương ra văn bản hướng dẫn cụ thể thi hành Chỉ thị này trong ngành và địa phương.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT